

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2022/HS-ST
Ngày 28-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Liễu Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Tô Thu Hoài;

Ông Nguyễn Duy Pha.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hồng Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

Liễu Văn H (tên gọi khác: Không có); sinh ngày 27 tháng 01 năm 1988 tại huyện V1, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã T1, huyện V1, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Liễu Văn P1 (đã chết) và bà Nông Thị M; có vợ là Hứa Thị T2 đã ly hôn năm 2021 và có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ từ ngày 07/4/2022, tạm giam từ ngày 13/4/2022 đến nay; có mặt.

- Người làm chứng:

1. NLC1; vắng mặt.

2. NLC2; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Liều Văn H nghiện chất ma túy từ năm 2019 đến nay. Đầu tháng 2/2022, được những người nghiện khác cho biết tại khu vực Trung tâm thương mại Đ, huyện C1, tỉnh Lạng Sơn có người lái xe ôm biết chỗ bán ma túy, nên Liều Văn H nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lợi nhuận. Khoảng 06 giờ ngày 02/4/2022, Liều Văn H đón xe khách đến Trung tâm thương mại Đ, huyện C1, tỉnh Lạng Sơn rồi đến hỏi một người đàn ông lái xe ôm khoảng 40 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ): “Có biết chỗ nào bán ma túy không?” Người đàn ông trả lời: “Có”. Liều Văn H đưa 250.000 (hai trăm năm mươi nghìn) đồng cho người đàn ông, người này cầm tiền và rời đi, khoảng 10 phút sau quay lại, đưa cho Liều Văn H 01 (một) gói ma túy. Sau khi mua được ma túy, Liều Văn H đón xe khách đi về nhà và chia nhỏ ma túy ra được 06 (sáu) gói rồi cất giấu tại đầu giường ngủ. Khoảng 16 giờ ngày 03/4/2022, có NLC2 (sinh năm 1991, trú tại thôn K, xã B, huyện V1, tỉnh Lạng Sơn) đến hỏi mua ma túy, Liều Văn H đã bán cho NLC2 01 (một) gói ma túy được 100.000 (một trăm nghìn) đồng. Khoảng 17 giờ ngày 03/4/2022, Liều Văn H tiếp tục bán cho NLC1 (sinh năm 1994, trú tại: Thôn P2, xã T3, huyện V2, tỉnh Lạng Sơn) 01 (một) gói ma túy được 100.000 (một trăm nghìn) đồng. Ngày 05/4/2022, Liều Văn H sử dụng 01 (một) gói ma túy, còn 03 (ba) gói ma túy Liều Văn H để trong một túi nilon màu trắng. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 07/4/2022, Liều Văn H đang cầm túi nilon chứa 03 (ba) gói ma túy; NLC1, NLC2 đến sân nhà Liều Văn H chuẩn bị hỏi mua ma túy thì Tổ công tác Công an huyện V1, tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Công an xã T4, huyện V1, tỉnh Lạng Sơn đến kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Tổ công tác đã thu giữ của Liều Văn H: 01 (một) túi nilon màu trắng, bên trong có 03 (ba) gói nhựa màu cam, trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy được niêm phong trong một phong bì ghi chữ “QT Liều Văn H”; số tiền 800.000 (tám trăm nghìn) đồng. Tạm giữ của NLC2 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, biển kiểm soát 12P1-84**, xe cũ đã qua sử dụng.

Cùng ngày Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Liều Văn H và tạm giữ: 01 (một) kéo sắt dài 20cm cán bằng nhựa màu đen; 01 (một) bật lửa màu đỏ bên ngoài có chữ “THỐNG NHẤT”; 01 (một) hộp bằng sắt bên ngoài có chữ nước ngoài, bên trong có 30 (ba mươi) ống nhựa màu cam, mỗi ống bịt kín một đầu, kích thước dài 02cm; là những dụng cụ Liều Văn H dùng để chia nhỏ số ma túy; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, đã qua sử dụng, số EMEI1: 8657200447056**, bên trong gắn 01 (một) sim Viettel; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A94 màu xám bạc, đã qua sử dụng, số EMEI1: 8632710558261**, bên trong lắp 01 (một) sim Viettel.

Tại Kết luận giám định số 134/KL-KTHS ngày 10/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,140 gam (đã trừ bì)”.

Tại Kết luận giám định số 197/KL-KTHS ngày 28/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “Toàn bộ số tiền Việt Nam được

niêm phong trong phong bì gửi giám định đều là tiền thật”.

Tại Cơ quan điều tra, NLC2 khai: Vào khoảng 16 giờ ngày 03/4/2022, anh mua với Liễu Văn H 01 (một) gói ma túy với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng; ngày 07/4/2022, anh điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12P1-84** của ông Đàm Văn C2 (ông Đàm Văn C2 không biết anh mang xe đi mua ma túy về sử dụng) đến sân nhà Liễu Văn H, chưa kịp mua ma túy thì bị phát hiện; anh đề nghị trả lại chiếc xe mô tô cho ông Đàm Văn C2. NLC1 khai: Khoảng 17 giờ ngày 03/4/2022, anh mua với Liễu Văn H 01 (một) gói ma túy với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng; số lượng ma túy mua được đều đã sử dụng hết.

Tại Cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 08/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Liễu Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu ở trên. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A94 màu xám bạc dùng để liên lạc với người thân trong gia đình, không liên quan đến việc mua bán ma túy; chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen là điện thoại mà NLC1 và NLC2 gọi đến hỏi mua ma túy. Trong số tiền 800.000 (tám trăm nghìn) đồng có 200.000 (hai trăm nghìn) đồng do bán ma túy mà có, còn 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng là tiền bị cáo lao động làm thuê tiết kiệm được.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Liễu Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Liễu Văn H từ 07 năm đến 08 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ các vỏ bao gói, 01 (một) kéo sắt dài 20cm cán bằng nhựa màu đen; 01 (một) bật lửa màu đỏ có chữ “THỐNG NHẤT”; 01 (một) hộp bằng sắt bên ngoài có chữ nước ngoài, bên trong có 30 (ba mươi) ống nhựa màu cam, mỗi ống bịt kín một đầu, kích thước dài 02cm. Tịch thu số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, bên trong lắp 01 (một) sim Viettel. Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A94 màu xám bạc bên trong lắp 01 (một) sim Viettel và số tiền 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng. Bị cáo chịu án phí theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo rất hối hận và xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, đều đã có lời khai trong hồ sơ căn cứ theo khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Về hành vi của bị cáo: Ngày 02/4/2022, Liễu Văn H đã mua 250.000 (hai trăm năm mươi nghìn) đồng được 01 (một) gói ma túy đem về chia ra được 06 (sáu) gói nhỏ. Ngày 03/4/2022, Liễu Văn H đã bán cho NLC2 01 (một) gói ma túy với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng vào khoảng 16 giờ; bán cho NLC1 01 (một) gói ma túy với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng vào khoảng 17 giờ. Liễu Văn H sử dụng 01 (một) gói, còn lại 03 (ba) gói; ngày 07/4/2022 bị các cơ quan chức năng tiến hành kiểm tra và thu giữ 03 (ba) gói có khối lượng 0,140 gam ma túy Heroine. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người tham gia tố tụng, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được, Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Liễu Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gián tiếp gây ra tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy đối với bản thân và xã hội, nhưng chỉ vì để kiếm lời và có ma túy cho bản thân sử dụng, bị cáo đã bất chấp pháp luật và dư luận xã hội, để thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt; tuy nhiên bị cáo sử dụng chất ma túy từ năm 2019 đến nay, điều này thể hiện bị cáo thiếu tu dưỡng, rèn luyện bản thân.

[8] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm

tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh ngày 19/4/2022 của Cơ quan điều tra và qua xét hỏi công khai tại phiên tòa sơ thẩm thấy rằng: Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, bản thân nghiện ma túy, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: Khối lượng ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì thư và toàn bộ các vỏ bao gói, 01 (một) kéo sắt dài 20cm cán bằng nhựa màu đen; 01 (một) bật lửa màu đỏ bên ngoài có chữ “THỐNG NHẤT”; 01 (một) hộp bằng sắt bên ngoài có chữ nước ngoài bên trong có 30 (ba mươi) ống nhựa màu cam, mỗi ống bịt kín một đầu, kích thước dài 02cm, là những dụng cụ bị cáo dùng để chia nhỏ số ma túy, vật dùng vào việc phạm tội, vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật không sử dụng được. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng của bị cáo do bán ma túy mà có; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen bên trong lắp 01 (một) sim Viettel, bị cáo dùng liên lạc, mua bán ma túy (dùng vào việc phạm tội). Trả lại cho bị cáo số tiền 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A94 màu xám bạc bên trong lắp 01 (một) sim Viettel, là tài sản của bị cáo và không liên quan đến hành vi phạm tội.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt và xử lý vật chứng phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ, cơ quan điều tra không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[13] Đối với NLC1 và NLC2 là những người đã mua ma túy với bị cáo, Cơ quan điều tra không thu giữ được số ma túy nên không có cơ sở để xử lý; Cơ quan điều tra đã tách, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú để xử lý theo quy định. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, biển kiểm soát 12P1-84** tạm giữ của NLC2 khi bắt quả tang tại nhà Liễu Văn H; cơ quan điều tra xác định chiếc xe là của ông Đàm Văn C2 (trú tại thôn K, xã B, huyện V1, tỉnh Lạng Sơn), ông Đàm Văn C2 không biết NLC2 lái xe đi và bị tạm giữ. Xác định chiếc xe không liên quan đến vụ án nên ngày 10/6/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Văn Lãng đã trả cho ông Đàm Văn C2, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[14] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người bị kết án phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, khoản 1 Điều 47, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 293, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Liễu Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Liễu Văn H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 07 tháng 4 năm 2022.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy:

- Khối lượng ma túy còn lại sau giám định (0,117 gam chất ma túy Heroine) được để trong một phong bì niêm phong ghi chữ “QT Liễu Văn H” và toàn bộ các vỏ bao gói.

- 01 (một) kéo sắt dài 20cm cán bằng nhựa màu đen;

- 01 (một) bật lửa màu đỏ, bên ngoài có chữ “THỐNG NHẤT”;

- 01 (một) hộp bằng sắt bên ngoài có chữ nước ngoài, bên trong có 30 (ba mươi) ống nhựa màu cam, mỗi ống bịt kín một đầu, có chiều dài 02cm.

3.2. Đối với số tiền 800.000 (tám trăm nghìn) đồng, tạm giữ của bị cáo Liễu Văn H, được để trong 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước có dòng chữ viết tay “Tiền Liễu Văn H”, xử lý như sau:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

- Trả lại cho bị cáo Liễu Văn H số tiền 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng.

3.3. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen, đã qua sử dụng, số EMEI1: 865720044705**, bên trong gắn 01 (một) sim Viettel.

3.4. Trả lại cho bị cáo Liễu Văn H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A94 màu xám bạc, đã qua sử dụng, số EMEI1: 8632710558261**, bên trong lắp 01 (một) sim Viettel.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V1, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/7/2022).

4. Về án phí: Bị cáo Liễu Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQĐT CA H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA H. V1, T. Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA H. V1, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H. V1, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

(Đã ký)

Liễu Thị Hạnh